

Số: 87 /KH-HĐPH

Cà Mau, ngày 21 tháng 9 năm 2023

KẾ HOẠCH
Kiểm tra và tự kiểm tra công tác
phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2023

Thực Kế hoạch số 13/KH-UBND ngày 17/01/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023 trên địa bàn tỉnh Cà Mau. Chủ tịch Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Cà Mau ban hành Kế hoạch Kiểm tra, tự kiểm tra công tác Phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL); hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Nắm bắt tình hình, đánh giá hiệu quả, tiến độ triển khai thực hiện các hoạt động PBGDPL trên địa bàn tỉnh theo tinh thần chỉ đạo của Ban Bí thư Trung ương Đảng; của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ, ngành Trung ương và của tỉnh Cà Mau.

- Qua kiểm tra nhằm đánh giá đúng những việc làm được, chưa được những khó khăn, vướng mắc nguyên nhân và đề xuất kiến nghị; kịp thời uốn nắn những tồn tại, hạn chế và tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, kiến nghị cấp có thẩm quyền điều chỉnh chương trình, kế hoạch PBGDPL; đồng thời phát hiện những nhân tố mới, điển hình nhân rộng.

- Kiểm tra phải sát thực tế và bám sát chương trình công tác PBGDPL năm 2023 và tình hình công tác của từng đơn vị, địa phương.

II. NỘI DUNG

1. Nội dung kiểm tra:

- Tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao theo Luật PBGDPL và các văn bản pháp luật có liên quan.

- Tình hình hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp huyện.

- Tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch số 13/KH-UBND ngày 17/01/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về công tác PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023 trên địa bàn tỉnh Cà Mau và Kế hoạch số 09/KH-HĐPH ngày 09/02/2023 của Chủ tịch Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh về hoạt động năm 2023 của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh Cà Mau.

- Công tác kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện công tác PBGDPL tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Việc xây dựng các mô hình mới, hình thức, biện pháp PBGDPL có hiệu quả; ứng dụng công nghệ thông tin, mạng xã hội trong công tác PBGDPL.

- Công tác củng cố, kiện toàn Hội đồng phối hợp PBGDPL đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật.

- Bảo đảm kinh phí cho công tác PBGDPL; thực hiện chính sách xã hội hóa, huy động nguồn lực xã hội tham gia hoạt động này.

2. Niên hạn kiểm tra

Số liệu phục vụ kiểm tra công tác PBGDPL của đơn vị, địa phương tính từ ngày 01/01/2023 đến hết ngày 15/9/2023.

3. Đơn vị được kiểm tra

Thực hiện kiểm tra Hội đồng phối hợp PBGDPL huyện Đầm Dơi và huyện Cái Nước mỗi huyện chọn 01 đơn vị là UBND cấp xã (do HDPH cấp huyện chọn) để Đoàn đến kiểm tra.

III. THỜI GIAN VÀ PHƯƠNG PHÁP KIỂM TRA

1. Thời gian kiểm tra

- Dự kiến thực hiện kiểm tra trong tháng 10/2023 (Thời gian cụ thể sẽ có thông báo sau).

- Thời gian làm việc: thời gian làm việc tại mỗi huyện là 01 ngày, trong đó: làm việc tại UBND cấp xã: 01 buổi sáng và làm việc tại trụ sở UBND cấp huyện (làm việc và kết luận): 01 buổi chiều.

2. Phương pháp kiểm tra

- Các đơn vị được kiểm tra xây dựng Báo cáo kết quả thực hiện công tác PBGDPL liên quan đến những lĩnh vực được kiểm tra gửi cho Trưởng đoàn kiểm tra 05 ngày trước khi đoàn đến kiểm tra.

- Khi đoàn đến kiểm tra thực tế, trên cơ sở báo cáo, từng đơn vị sẽ trình bày, phân tích làm rõ hơn những kết quả đạt được, chưa được của đơn vị mình; chuẩn bị các tài liệu, hồ sơ có liên quan để đoàn trực tiếp kiểm tra (như quyết định thành lập; kế hoạch; biên bản;...).

3. Thành phần làm việc

3.1. Thành phần Đoàn kiểm tra

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp (Phó chủ tịch Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh).

- Cơ quan phối hợp:

+ Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh (Phó chủ tịch Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh)

+ Sở Tài chính (Ủy viên Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh)

+ Công an tỉnh (Ủy viên Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh)

+ Sở Giáo dục và Đào tạo (Ủy viên Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh).

- Thư ký đoàn: Sở Tư pháp (Thư ký giúp việc Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh)
- Phương tiện: do Sở Tư pháp bố trí.

3.2. Thành phần làm việc với Đoàn kiểm tra

- Đối với cấp huyện: Đoàn kiểm tra làm việc với đại diện lãnh đạo UBND, Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp huyện; mời đại diện Thường trực HĐND, Ban Pháp chế HĐND huyện dự để nghe báo cáo, đánh giá về các nội dung kiểm tra.
- Đối với cấp xã: Đoàn kiểm tra làm việc với đại diện lãnh đạo Đảng ủy, HĐND, UBND cấp xã và đại diện một số đơn vị cấp xã.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với các đơn vị được kiểm tra

Cơ quan được chọn kiểm tra xây dựng báo cáo đảm bảo các nội dung (*có đề cương kèm theo*) và triển khai đến đơn vị cấp xã được chọn để kiểm tra thực hiện các nội dung Kế hoạch này; bố trí địa điểm, mời thành phần làm việc tại UBND huyện và UBND cấp xã được chọn kiểm tra theo quy định.

2. Các cơ quan Ủy viên Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh

Phối hợp cử cán bộ là Ủy viên Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh làm thành viên đoàn; tạo điều kiện để chuẩn bị, sắp xếp thời gian tham gia đoàn kiểm tra đảm bảo thành phần và thời gian quy định.

3. Cơ quan Thường trực Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh - Sở Tư pháp

- Tham mưu thành lập Đoàn kiểm tra; Thông báo thời gian kiểm tra đối với các đơn vị được kiểm tra.
- Bố trí phương tiện, kinh phí cho Đoàn Kiểm tra.
- Tổng hợp báo cáo các đơn vị, địa phương; xây dựng báo cáo chung của tỉnh để báo cáo Hội đồng phối hợp Trung ương và UBND tỉnh trước ngày 30/11/2023 theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch Kiểm tra công tác PBGDPL tỉnh Cà Mau năm 2023. (Gửi kèm Đề cương báo cáo kiểm tra công tác PBGDPL năm 2023)./.

Nơi nhận:

- HĐPH TW - Bộ Tư pháp (b/c);
- Chủ tịch HĐPH PBGDPL tỉnh (b/c);
- Thành viên HĐPH PBGDPL tỉnh;
- Sở Tư pháp - TT HĐPH tỉnh (thực hiện);
- HĐPH các huyện, thành phố (thực hiện);
- Lưu: VT, PBGDPL.

**TM. HỘI ĐỒNG PHỐI HỢP
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**



**GIÁM ĐỐC SỞ TƯ PHÁP
Võ Thanh Tông**



ĐỀ CƯƠNG
BÁO CÁO CÔNG TÁC PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT NĂM 2023

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số: 87 /KH-HĐPH, ngày 21 tháng 9 năm 2023 của Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Cà Mau)

I. CÔNG TÁC THAM MUỖ BAN HÀNH VĂN BẢN TRIỂN KHAI THỰC HIỆN.

(Nêu rõ số, ngày, tháng, năm ban hành; cơ quan ban hành; nội dung ban hành)

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Kết quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) năm 2023.

b) Việc ban hành văn bản triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án về PBGDPL tại địa phương. Hướng dẫn, định hướng công tác PBGDPL.

c) Công tác củng cố, kiện toàn tổ chức và đội ngũ làm công tác PBGDPL, Hội đồng phối hợp PBGDPL

- Công tác củng cố, kiện toàn Hội đồng phối hợp PBGDPL theo Luật PBGDPL và các văn bản liên quan (nêu rõ số Quyết định, ngày, tháng, năm ban hành quyết định, số lượng thành viên); Công tác kiện toàn đội ngũ Báo cáo viên; tuyên truyền viên...(nêu rõ số lượng, chất lượng);

- Công tác bồi dưỡng đội ngũ thực hiện công tác PBGDPL (số lượng cuộc, số lượng người được bồi dưỡng...).

d) Kết quả thực hiện các Chương trình, Kế hoạch và triển khai các Đề án về PBGDPL:

Tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch số 13/KH-UBND ngày 17/01/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023 trên địa bàn tỉnh Cà Mau và Kế hoạch số 09/KH-HĐPH ngày 09/02/2023 của Chủ tịch Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh về hoạt động năm 2023 của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh Cà Mau:

- Nêu rõ các nội dung đã thực hiện đạt bao nhiêu % so với kế hoạch; số liệu cụ thể, các hình thức, biện pháp phổ biến, giáo dục pháp luật, nội dung tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật...).

- Tình hình xây dựng, quản lý và khai thác tủ sách pháp luật (nếu có).

- Tình hình triển khai thực hiện, tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam năm 2023.

- Về ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật: nội dung, hình thức thực hiện; về việc mở mục phổ biến, giáo dục pháp luật trên Trang thông tin điện tử của huyện, nêu rõ số tin bài được đăng; việc cập nhật tin bài trên chuyên mục phổ biến, giáo dục pháp luật của trang thông tin điện tử địa phương....

- Đánh giá tình hình, kết quả thực hiện các Đề án được nêu tại phụ lục kèm theo Kế hoạch số 09/KH-HĐPH ngày 09/02/2023 của Chủ tịch Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh.

đ) Công tác PBGDPL trong nhà trường theo quy định (số lượng, nội dung, hình thức, kết quả...).

e) Công tác PBGDPL cho các đối tượng đặc thù theo quy định (số lượng, nội dung, hình thức, kết quả...).

g) Các hình thức, mô hình được thực hiện, áp dụng trong công tác PBGDPL (nêu rõ số lượng, hình thức, mô hình phạm vi áp dụng, hiệu quả mang lại...)

h) Công tác kiểm tra: tổ chức kiểm tra định kỳ, đột xuất; đôn đốc việc thực hiện hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật....

2. Công tác hòa giải ở cơ sở

- Việc phổ biến, tuyên truyền các quy định pháp luật về hòa giải ở cơ sở.

- Công tác ban hành văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện ở địa phương;

- Củng cố, kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác hòa giải ở cơ sở; tổ chức bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ, kỹ năng thực hiện công tác quản lý nhà nước về hòa giải ở cơ sở.

- Công tác bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở cho hòa giải viên, tập huấn viên. Biên soạn, phát hành tài liệu phục vụ công tác hòa giải ở cơ sở.

- Hoạt động hòa giải ở cơ sở (số vụ việc thụ lý hòa giải, số vụ việc hòa giải thành)

- Kinh phí cho công tác hòa giải ở cơ sở (Tổng kinh phí hỗ trợ tổ hòa giải sinh hoạt; kinh phí hỗ trợ các vụ việc hòa giải ở cơ sở).

- Việc tham gia thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận theo quy định của pháp luật.

- Khó khăn, vướng mắc, đề xuất (nếu có)

3. xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Các giải pháp trong công tác xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Khó khăn, vướng mắc, đề xuất (nếu có)

4. Kinh phí cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật

- Đánh giá kinh phí ngân sách cấp hàng năm (của huyện và tổng hợp của cấp xã) cho hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Nguồn kinh phí khác (tài trợ của doanh nghiệp, đóng góp của cá nhân, tổ chức,...).

- Khó khăn, vướng mắc (nếu có).

III. ĐÁNH GIÁ

1. Đánh giá, nhận xét

- Đánh giá chung về ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các tầng lớp Nhân dân; sự quan tâm tạo điều kiện của cấp ủy đảng, chính quyền, tổ chức đoàn thể đối với công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở và tiếp cận pháp luật;

- Tác động của hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật đối với đời sống xã hội, ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ và Nhân dân.

- Những thuận lợi, khó khăn khi triển khai thực hiện.

2. Những hạn chế, khó khăn và nguyên nhân (khách quan, chủ quan).

3. Kiến nghị, đề xuất.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG TRONG THỜI GIAN TIẾP THEO.